

Số: /QĐ-CTHADS

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự,
theo dõi thi hành án hành chính năm 2024 của cơ quan
Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2022);

Căn cứ Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 3011/QĐ-BTP ngày 25/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm trong lĩnh vực Thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-CTHADS ngày 03/01/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2024;

Xét tình hình thực tế công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan Cục THADS năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 đối với cơ quan Cục THADS, cụ thể:

- Phân đầu nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tổ chức THADS, trong đó:
 - Ra quyết định thi hành án (THA) đúng quy định của pháp luật 100% đối với bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực pháp luật.
 - Đảm bảo tỷ lệ thi hành án xong trên 84,6% về việc và trên 48,1% về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành (được ban hành kèm theo Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này).

c. Thi hành có hiệu quả các khoản thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, đặc biệt là các vụ việc thuộc diện Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

d. Kết quả THA liên quan đến các khoản nợ của các tổ chức tín dụng, các khoản thu cho ngân sách nhà nước đảm bảo đạt tỷ lệ thi hành xong về việc, về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành cao hơn năm 2023.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến THA hành chính thuộc trách nhiệm của Hệ thống THADS và Bộ Tư pháp. Theo dõi 100% Bản án hành chính phải theo dõi theo quy định của pháp luật. Tăng cường chấp hành kiến nghị xử lý đối với các trường hợp chậm THA hoặc chấp hành không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

3. Bảo đảm xác minh, phân loại chính xác, đúng pháp luật việc THADS có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành. Đăng tải kịp thời, đầy đủ, đúng quy định thông tin của người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành lên Cổng/Trang thông tin điện tử THADS.

4. Trả lời bảo đảm chất lượng, đúng trình tự, thủ tục và thời hạn 100% số văn bản xin ý kiến chỉ đạo của Chấp hành viên, cơ quan THADS cấp dưới.

5. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định của pháp luật; giải quyết dứt điểm 100% số đơn thư khiếu nại, tố cáo từ năm 2023 chuyển sang; giải quyết xong các vụ việc thuộc thẩm quyền mới phát sinh trong năm 2024 đạt tỉ lệ ít nhất 95%. Hạn chế phát sinh vụ việc liên quan đến trách nhiệm bồi thường nhà nước, bảo đảm tài chính trong hoạt động THADS; giải quyết các vụ việc đã phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, bảo đảm tài chính đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Giải pháp giao thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ

Cục THADS tỉnh ban hành Quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các Chấp hành viên thuộc Cục đảm bảo chính xác, công bằng, khả thi và không thấp hơn chỉ tiêu của Cục THADS tỉnh giao đối với các cơ quan thi hành án dân sự trực thuộc năm 2024; hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của chấp hành viên thuộc Cục THADS. Đồng thời, căn cứ tình hình thực tiễn, nghiên cứu quán triệt, cụ thể hóa các giải pháp đến toàn thể công chức của đơn vị để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của đơn vị mình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án phối hợp với Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm giúp Cục trưởng Cục THADS tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS năm 2024 và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của các Chấp hành viên Cục THADS tỉnh.

2. Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Chấp hành viên thuộc Cục THADS tỉnh.

3. Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để đánh giá công chức, chi thu nhập tăng thêm theo quy định hiện hành và đề nghị xếp hạng, bình xét thi đua, khen thưởng năm 2024 đối với các cơ quan THADS và Chấp hành viên.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ký.

2. Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Cục THADS tỉnh, các Chấp hành viên và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (thực hiện);
- Đ/c Cục trưởng (báo cáo);
- Phó Cục trưởng (chỉ đạo);
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, PNV.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phạm Thị Lan Anh

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục

**BẢNG GIAO CHỈ TIÊU VỀ VIỆC, TIỀN ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TRỰC THUỘC NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...*QA*.../QĐ-CTHADS ngày
11./...*QA*.../2024 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Thái Nguyên)

STT	ĐƠN VỊ	CHỈ TIÊU GIAO (Đơn vị tính %)	
		Chỉ tiêu thi hành xong về việc/Số có điều kiện thi hành	Chỉ tiêu thi hành xong về tiền/Số có điều kiện thi hành
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>D</i>
1	Bùi Huy Toàn	84,6	48,1
2	Phạm Thị Lan Anh	84,6	48,1
3	Nguyễn Văn Chinh	84,6	48,1
4	Nguyễn Văn Tiến	84,6	48,1
5	Nguyễn Văn Chung	84,6	48,1
6	Phan Minh Hải	84,6	48,1
7	Hoàng Nam Hải	84,6	48,1
8	Trần Quang Diễm	84,6	48,1
9	Lê Kim Thủy	84,6	48,1
10	Nguyễn Thị Hồng Nhung	84,6	48,1